

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD23B1
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Tin học kế toán(4)	Thực tập chuyên môn(4)	Thực tập tốt nghiệp(8)	Điểm TB	Xếp loại
01	2353403023725	Đỗ Phát	Đạt	28/02/2008	5.6	6.3	5.7	5.8	Trung bình
02	2353403023726	Lê Thành	Đạt	26/11/2008	5.7	6.3	5.7	5.9	Trung bình
03	2353403023727	Nguyễn Thị	Giàu	11/10/2008	1.4	6.3	0.0	1.9	Yếu
04	2353403023728	Phạm Ngọc	Hà	07/02/2008	9.3	6.3	5.3	6.6	Trung bình
05	2353403023731	Nguyễn Lê Gia	Hân	15/06/2008	8.4	6.3	5.5	6.4	Trung bình
06	2353403023732	Nguyễn Ngọc	Hoa	04/11/2008	6.8	6.3	0.0	3.3	Yếu
07	2353403023734	Lâm	Hy	23/08/2008	9.1	6.3	6.2	7.0	Khá
08	2353403023736	Lê Thanh	Khoa	14/06/2007	9.2	6.3	6.2	7.0	Khá
09	2353403023737	Trần Bửu	Kim	19/09/2008	8.3	6.3	5.7	6.5	Trung bình
10	2353403023738	Trịnh Hoàng	Kim	14/04/2008	7.6	6.3	6.3	6.6	Trung bình
11	2353403023741	Phạm Trần Ngọc	Mai	26/08/2008	1.2	6.3	0.0	1.9	Yếu
12	2353403023742	Lê Hoàng Tiểu	My	13/11/2008	9.2	6.3	6.3	7.0	Khá
13	2353403023744	Phan Thị Kim	Ngân	28/01/2008	8.0	6.3	5.3	6.2	Trung bình
14	2353403023745	Nguyễn Thị Yến	Nhi	05/09/2008	8.7	6.3	5.3	6.4	Trung bình
15	2353403023747	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhu	15/06/2008	5.3	6.3	6.2	6.0	Trung bình
16	2353403023748	Nguyễn Huỳnh Hồng	Nhung	02/02/2007	8.6	6.3	5.5	6.5	Trung bình
17	2353403023751	Nguyễn Thanh	Sang	26/01/2008	5.2	6.3	6.3	6.0	Trung bình
18	2353403023752	Nguyễn Huỳnh Hồng	Thắm	02/09/2008	8.5	6.3	5.5	6.5	Trung bình
19	2353403023756	Huỳnh Hải Huyền	Trang	22/07/2008	9.7	6.3	5.2	6.6	Trung bình
20	2353403023757	Lê Ngọc	Trâm	27/06/2008	9.3	6.3	5.2	6.5	Trung bình
21	2353403023758	Lê Nguyễn Thùy	Trâm	22/05/2008	8.8	6.3	5.2	6.4	Trung bình

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 15 tháng 07 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái